

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **17** /2015/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày **21** tháng 7 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng hệ thống đường đô thị trên địa bàn thành phố Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 15/2013/QĐ-UBND ngày 09/5/2013 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 ngày 13/11/2008;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 72/2012/NĐ-CP ngày 24/9/2012 của Chính phủ về quản lý và sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về Quản lý chất lượng công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 171/2013/NĐ-CP ngày 13/11/2013 của Chính phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt;

Căn cứ Thông tư số 04/2008/TT-BXD ngày 20/02/2008 của Bộ Xây dựng về việc Hướng dẫn quản lý đường đô thị; Thông tư số 16/2009/TT-BXD ngày 30/6/2009 của Bộ Xây dựng về việc sửa đổi, bổ sung Thông tư số 04/2008/TT-BXD;

Căn cứ Thông tư số 39/2011/TT-BGTVT ngày 18/5/2011 của Bộ Giao thông vận tải về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 52/2013/TT-BGTVT ngày 12/12/2013 của Bộ Giao thông vận tải về việc Quy định về quản lý, khai thác và bảo trì đường bộ;

Xét đề nghị của Sở Giao thông vận tải Hà Nội tại Tờ trình số 667/TTr-SGTVT ngày 29/6/2015 về việc phê duyệt Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng hệ thống đường đô thị trên địa bàn thành phố Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 15/2013/QĐ-UBND ngày 9/5/2013 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại văn bản số 1615/STP-VBQP ngày 16/6/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng hệ thống đường đô thị trên địa bàn thành phố Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 15/2013/QĐ-UBND ngày 09/5/2013 của UBND thành phố Hà Nội như sau:

1. Bổ sung khoản 5, Điều 2 như sau:

“5. Mái đón và mái hè phố (gọi chung là mái che)

5.1. Mái đón: là mái che của cổng, gắn vào tường ngoài nhà và đưa ra tới công vào nhà và hoặc che một phần đường đi từ hè, đường vào nhà.

5.2. Mái hè phố: là mái che gắn vào tường ngoài nhà và che phủ một đoạn vỉa hè.”

2. Điều 4 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“- Thực hiện theo các quy định hiện hành về phân cấp được UBND thành phố Hà Nội phê duyệt.

- Căn cứ quy định về phân cấp hiện hành, cơ quan quản lý đường đô thị có trách nhiệm triển khai thực hiện công tác quản lý hệ thống đường đô thị, giao cho đơn vị trực thuộc làm đầu mối ký hợp đồng thực hiện công tác quản lý, bảo trì thường xuyên với đơn vị chuyên ngành theo quy định.”

3. Bổ sung Điều 6 như sau:

“- Công tác lập dự án, khảo sát, thiết kế, thi công, giám sát thi công xây dựng các công trình thuộc hệ thống đường đô thị phải tuân thủ các quy định của Luật Xây dựng; Công tác quản lý chất lượng công trình phải tuân thủ theo Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng, Thông tư số 10/2013/TT-BXD ngày 25/7/2013 của Bộ Xây dựng về việc quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng công trình xây dựng, Quyết định số 49/2013/QĐ-UBND ngày 11/11/2013 của UBND thành phố Hà Nội về việc quy định trách nhiệm quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Trong quá trình thực hiện công tác khảo sát, thiết kế, thi công, xây dựng, chủ đầu tư phải có sự phối hợp và lấy ý kiến bằng văn bản của các cơ quan, đơn

vị quản lý hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật có liên quan để việc xây dựng công trình được đồng bộ, an toàn, đảm bảo mỹ quan đô thị.

- Việc đầu tư xây dựng, sửa chữa hè phố phải tuân theo các Quy chuẩn, Tiêu chuẩn hiện hành, hướng dẫn nêu tại Thiết kế mẫu hè phố được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 4340/QĐ-UBND ngày 20/8/2014 về việc ban hành “Thiết kế mẫu hè đường đô thị trên địa bàn thành phố Hà Nội” và các quy định hiện hành khác có liên quan.”

4. Bổ sung khoản 5, Điều 8 như sau:

“5. Các công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung hệ thống đường đô thị nếu có các hư hỏng, sự cố ảnh hưởng đến hệ thống đường đô thị thì cơ quan chủ quản và đơn vị trực tiếp quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật phải có trách nhiệm: chủ động phối hợp với các đơn vị có liên quan khắc phục, sửa chữa ngay để đảm bảo an toàn giao thông theo quy định tại Quyết định số 1030/QĐ-UBND ngày 06/3/2015 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Quy chế phối hợp xử lý thông tin, khắc phục sự cố công trình hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn thành phố Hà Nội và các quy định hiện hành; phải chịu hoàn toàn trách nhiệm nếu các công trình hạ tầng kỹ thuật gây mất an toàn cho người tham gia giao thông.”

5. Sửa đổi, bổ sung điểm d, khoản 2, Điều 9 như sau:

“d) Sử dụng hè phố, lòng đường làm nơi để xe phải tuân thủ các quy định sau:

d.1) Đối với hè phố:

d.1.1) Điểm để xe phải cách nút giao thông tối thiểu 20m tính từ mép đường giao nhau, vị trí để xe phải được sơn kẻ vạch rõ ràng;

d.1.2) Tại những khu vực để xe không được cắm cọc, chằng dây, rào chắn trên hè phố, không cản trở lối đi dành cho người đi bộ trên hè và các vị trí sang đường; phần hè phố còn lại dành cho người đi bộ có bề rộng tối thiểu đạt 1,5m;

d.1.3) Phải có kết cấu phù hợp, đảm bảo chất lượng, mỹ quan đô thị; Chỉ cấp giấy phép tạm thời sử dụng hè phố làm nơi để xe đối với những hè phố đã có kết cấu đảm bảo khả năng chịu tải trọng;

d.1.4) Xe đạp, xe máy phải xếp thành hàng (chỉ sắp xếp một hàng), quay đầu xe vào trong, cách tường phía giáp nhà dân hoặc công trình trên vỉa hè 0,2m; trường hợp đặc thù thực hiện theo phương án khác thì phải được Liên ngành Sở Giao thông vận tải - Công an thành phố Hà Nội chấp thuận;

d.1.5) Tuân thủ các quy định của Luật Giao thông đường bộ và các quy định hiện hành có liên quan;

d.2) Đối với lòng đường:

d.2.1) Điểm đỗ xe phải cách nút giao thông tối thiểu 20m tính từ mép đường giao nhau, vị trí đỗ xe phải được sơn kẻ vạch rõ ràng;

d.2.2) Xe ô tô phải đỗ thành hàng thuận theo chiều làn đường xe chạy có chứa điểm đỗ xe; không được cắm cọc, chằng dây, rào chắn dưới lòng đường, không cản trở lối đi dành cho người đi bộ tại các vị trí sang đường;

d.2.3) Tuân thủ các quy định tại Luật Giao thông đường bộ và các quy định hiện hành có liên quan.”

6. Sửa đổi, bổ sung mục c, d, khoản 6, Điều 9 như sau:

“c) Tổ chức, cá nhân lắp đặt mái che phải thực hiện đúng quy định của Quy chuẩn xây dựng Việt Nam số 01: 2008/BXD về Quy hoạch xây dựng và các quy định khác có liên quan, đảm bảo mỹ quan, trật tự đô thị, kiến trúc – quy hoạch, an toàn.

d) Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Quy hoạch - Kiến trúc, chính quyền địa phương có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc lắp đặt mái che, trong đó trách nhiệm cụ thể như sau:

d.1) Sở Xây dựng chịu trách nhiệm chủ trì, hướng dẫn hoạt động lắp dựng mái che trên địa bàn thành phố Hà Nội; Các sở, ngành có trách nhiệm phối hợp với Sở Xây dựng đối với những nội dung liên quan.

d.2) Sở Quy hoạch - Kiến trúc chịu trách nhiệm tham mưu UBND Thành phố ban hành các thiết kế mẫu mái che áp dụng cho một số tuyến phố đặc thù trên địa bàn Thành phố;

d.3) UBND cấp huyện, cấp xã có trách nhiệm phối hợp với các lực lượng chức năng liên quan tổ chức kiểm tra, xử lý, tháo dỡ cửa hàng, mái che không đúng quy định; là đầu mối đề xuất áp dụng mái che cho một số tuyến phố đặc thù trình UBND Thành phố chấp thuận sau khi đã thống nhất với Sở Xây dựng, Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Giao thông vận tải.”

7. Sửa đổi, bổ sung điểm f, khoản 3, Điều 10 như sau:

“f) Đối với công trình thi công trên đường đô thị đang khai thác: Chủ đầu tư có trách nhiệm chỉ đạo nhà thầu tiếp tục đảm bảo giao thông, an toàn giao thông đến khi công trình được nghiệm thu, bàn giao cho đơn vị trực tiếp quản lý đường đô thị; Phải phối hợp với đơn vị trực tiếp được giao quản lý hệ đường trong suốt quá trình thi công để đảm bảo giám sát kỹ thuật, chất lượng công trình hoàn trả; trước khi nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng phải được đơn vị trực tiếp được giao quản lý hệ đường kiểm tra và xác nhận việc hoàn trả nguyên trạng, đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật, an toàn giao thông bằng biên bản, biên bản là một thành phần trong hồ sơ thanh quyết toán công trình.”

8. Điều 12 được sửa đổi như sau:

“Điều 12. Quy định về công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông, mỹ quan đô thị, vệ sinh môi trường trên hệ thống đường đô thị:

1. Nghiêm cấm các hành vi, hoạt động gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn giao thông, mỹ quan đô thị, vệ sinh môi trường trên hệ thống đường đô thị, bao gồm:

a) Sử dụng vỉa hè để phục vụ sinh hoạt ăn uống, vệ sinh của cá nhân, hộ gia đình.

b) Đổ nước sinh hoạt, chất lỏng độc hại, nước thải chứa hóa chất ra lòng đường và vỉa hè.

c) Đê, tập kết phế thải xây dựng, rác, bùn đất, xác súc vật, chất thải súc vật, nước thải trên bề mặt lòng đường và vỉa hè không đúng quy định.

d) Tháo dỡ gạch vỉa hè, đục bỏ bó vỉa tạo dốc từ vỉa hè xuống lòng đường.

e) Trộn vữa, bê tông, xi măng trực tiếp trên bề mặt lòng đường và vỉa hè.

g) Bán hàng rong trong phạm vi lòng đường, vỉa hè tại các tuyến phố; Hạp chợ, kinh doanh dịch vụ ăn uống, bày hàng hóa trong phạm vi lòng đường, vỉa hè; sửa chữa xe, rửa xe, hoặc thực hiện các hoạt động, dịch vụ khác trái phép trong phạm vi lòng đường, hè phố gây cản trở giao thông trên các tuyến đường phố (danh mục các tuyến phố không được bán hàng rong được UBND Thành phố ban hành tại Quyết định số 46/2009/QĐ-UBND ngày 15/01/2009 về việc ban hành quy định về quản lý hoạt động bán hàng rong trên địa bàn thành phố Hà Nội).

h) Tổ chức trông giữ xe đạp, xe máy, xe ô tô và các phương tiện cơ giới khác trong phạm vi vỉa hè, lòng đường không có giấy phép hoặc không đúng nơi quy định.

i) Lắp đặt biển quảng cáo, băng rôn trong phạm vi đất của công trình hạ tầng giao thông khi chưa có sự chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền.

j) Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của pháp luật.

2. Tổ chức, đơn vị, hộ gia đình, các cá nhân có trách nhiệm tham gia giữ gìn, bảo đảm trật tự an toàn giao thông, mỹ quan đô thị, vệ sinh môi trường phía trước trụ sở cơ quan, đơn vị và nhà riêng, kịp thời ngăn chặn và thông báo tới Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan chức năng những trường hợp cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm để có biện pháp xử lý theo quy định.

3. Mọi hành vi vi phạm quy định về bảo đảm trật tự an toàn giao thông, mỹ quan đô thị, vệ sinh môi trường bị xử lý theo Nghị định số 171/2013/NĐ-CP ngày 13/11/2013 của Chính phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt và các quy định hiện hành có liên quan.”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký. Các nội dung khác không điều chỉnh tại Quyết định này vẫn thực hiện theo Quyết định số 15/2013/QĐ-UBND ngày 09/5/2013 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các sở, ban, ngành Thành phố; Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

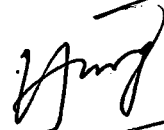
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Đ/c Bí thư Thành ủy;
- TT Thành ủy, TT HĐND TPHN; | để báo cáo
- Đ/c Chủ tịch UBNDTP;
- VP Chính phủ;
- Các Bộ: GTVT, XD, TP, TT&TT, Công thương, Công an;
- Ban Tuyên giáo Thành ủy;
- Các Đ/c PCT UBND TPHN;
- Các Ban HĐND TPHN;
- Cục Kiểm tra văn bản – Bộ Tư pháp;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng thông tin điện tử HN;
- Đài PTTH Hà Nội; Các Báo: HNM, KT&ĐT, ANTĐ; (để đưa tin)
- VPUBTP: các Đ/c PCVP; các phòng chuyên viên;
- Trung tâm Tin học công báo;
- Lưu: VT, XDGT_{Hải}.

20014 (145)

tran

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Quốc Hùng

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các sở, ban, ngành Thành phố; Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Đ/c Bí thư Thành ủy;
- TT Thành ủy, TT HĐND TPHN; | để báo cáo
- Đ/c Chủ tịch UBNDTP;
- VP Chính phủ;
- Các Bộ: GTVT, XD, TP, TT&TT, Công thương, Công an;
- Ban Tuyên giáo Thành ủy;
- Các Đ/c PCT UBND TPHN;
- Các Ban HĐND TPHN;
- Cục Kiểm tra văn bản – Bộ Tư pháp;
- Công thông tin điện tử HN;
- Đài PTTH Hà Nội; Các Báo: HNM, KTĐT, ANTĐ; (để đưa tin)
- VPUBTP: các Đ/c PCVP; các phòng chuyên viên;
- Trung tâm Tin học công báo;
- Lưu: VT, XDGT_{Hải}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Quốc Hùng